

Số: 1629 /QĐ-CT

Nho Quan, ngày 10 tháng 7 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc tuyển dụng và điều động giáo viên mầm non**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-SNV ngày 29 tháng 06 năm 2012 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng giáo viên mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan năm 2012;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tuyển dụng theo hình thức hợp đồng làm việc với bà **Nguyễn Thị Hoàn**, sinh ngày 05/08/1982; tốt nghiệp Trường Đại học sư phạm Hà Nội, hệ Đại học, ngành Giáo dục mầm non, đến hợp đồng làm việc tại Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan, kể từ ngày 01/07/2012.

**Điều 2.** Bà Nguyễn Thị Hoàn được hưởng mức lương bậc 01, hệ số 2,34 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205, tính từ ngày được tuyển dụng;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/07/2012.

**Điều 3.** Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo ký hợp đồng làm việc với bà Nguyễn Thị Hoàn theo quy định hiện hành của Nhà nước và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Hoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Long ;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Tiến Lực**



Số: 749/TB-UBND

Nho Quan, ngày 30 tháng 12 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức**  
**theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư**

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Hoàn

Căn cứ Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-SNV ngày 28/12/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng lại và kết quả nhận xét, đánh giá công nhận lại kết quả tuyển dụng đối với viên chức thuộc UBND huyện Nho Quan theo kết luận 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư đối với:

Bà **Nguyễn Thị Hoàn**, sinh ngày: 05/08/1982, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long.

Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo để viên chức trúng tuyển biết./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Khắc Tiệp**



Số: 261/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 19 tháng 01 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc chuyển xếp lương đối với giáo viên mầm non**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;  
Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Công văn số 08/SNV-CCVC ngày 07/01/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển xếp lương giáo viên mầm non được hỗ trợ tiền lương, BHXH, BHYT trong các trường mầm non công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bà **Nguyễn Thị Hoàn**, sinh ngày 05/08/1982, Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được xếp vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205, bậc 1, hệ số 2,34 kể từ ngày 01/01/2012;

Được hưởng mức lương bậc 2, hệ số 2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 kể từ ngày 01/06/2014;

Được truy lĩnh chênh lệch tiền lương, các khoản phụ cấp (nếu có) và dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/06/2014.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Hoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, NV.



**Bùi Thị Quế**



Số: 2749/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 29 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ nhiệm và xếp lương**  
**chức danh nghề nghiệp đối với viên chức**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015  
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý  
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề  
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã  
số V.07.02.04 đối với bà **Nguyễn Thị Hoàn**, sinh ngày 05/08/1982, giáo viên  
Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

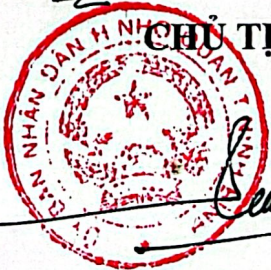
**Điều 2.** Bà **Nguyễn Thị Hoàn** được chuyển xếp lương từ bậc 2, hệ số 2,67  
của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 2, hệ  
số 2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04  
từ ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/06/2014**.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,  
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo  
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị  
Hoàn** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Long;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**  


**Đinh Văn Tiên**



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh  
nghề nghiệp đối với giáo viên Mầm non**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 09/HD-SNV ngày 26/10/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung về việc bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đối với bà **Nguyễn Thị Hoàn**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 30/3/2023.

**Điều 2.** Bà **Nguyễn Thị Hoàn** được chuyển xếp lương từ bậc 5, hệ số 3,66 của ngạch Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 sang mức lương bậc 5, hệ số 3,66 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 từ ngày bổ nhiệm.

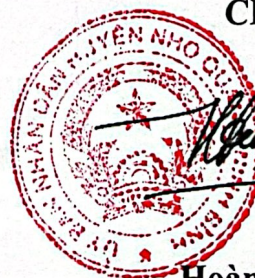
Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/12/2022**.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Hoàn** thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Khắc Tiệp**



**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN PHÚ LONG**

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Công văn số 241/UBND-VP7 ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương của trường Mầm non Phú Long ngày 09 tháng 10 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nâng bậc lương thường xuyên đối với bà **Nguyễn Thị Hoàn**, giáo viên Trường Mầm non Phú Long, xã Phú Long, tỉnh Ninh Bình; chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Mầm non hạng II, mã số: V.07.02.25;

Từ bậc: 5      hệ số: 3,66

Lên bậc: 6      hệ số: 3,99

Kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

**Điều 2.** Kế toán đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Hoàn** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Thị Oanh**



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION

confers

**THE DEGREE OF BACHELOR**

Upon: (Mr, Ms) NGUYEN THI HOAN

Born on: 05/08/1982

Major in: *Early Childhood Education*

Ranking: PASS

Mode of study: DISTANCE LEARNING

Serial number:

Reference number: 326/QĐ1813K2NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC**

*Cử nhân Khoa học*

Cho: NGUYỄN THỊ HOÀN

Giới tính: NỮ

Ngày, tháng, năm sinh: 05/08/1982

Ngành đào tạo: *Giáo dục Mầm non*

Xếp loại tốt nghiệp: TRUNG BÌNH

Hình thức đào tạo: HỌC TỪ XA

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2011



HIỆU TRƯỞNG

Số hiệu: A061364

GS.TS NGUYỄN VIỆT THỊNH

Số vào sổ cấp bằng: 326/QĐ1813K2NB





ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



Số hiệu: **27279**

Số: 5981/QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Chứng nhận: **BÀ NGUYỄN THỊ HOÀN**

Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1982

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long - Nho Quan -  
Ninh Bình

Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn  
chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II**

Từ ngày 05 tháng 10 năm 2018

Đến ngày 05 tháng 12 năm 2018

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 12 năm 2018

**K.T. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**SƯ PHẠM**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Tính**



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ**  
**TIN HỌC ỨNG DỤNG**  
**Trình độ A**



Giám đốc Trung tâm Tin học và Ngoại Ngữ

Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

**NGUYỄN THỊ HOÀN**

Cấp cho

Sinh ngày 05/08/1982 Tại

Phủ Long - Nho Quan - Ninh Bình

Đã dự kì thi ngày 11/12/2007

Tại Hội đồng thi Ninh Bình Đạt loại TB

Ninh Bình, ngày 27 tháng 12 năm 2007

TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ NGÔN NGỮ  
GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Trọng Khánh*

*Nguyễn Trọng Khánh*

A. 0211433





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ**  
**TIẾNG ANH**  
**TRÌNH ĐỘ B**

Cấp cho: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982 Nơi sinh: Ninh Bình

Đã hoàn thành khoá học từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Hội đồng kiểm tra: TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Xếp loại: Trung bình

Ninh Bình, Ngày 30 tháng 8 năm 2017

Số hiệu: A **2362459**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 15/EB-K31-2017



Nguyễn Thị Liên





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**  
**TẶNG DANH HIỆU**

**LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN**

**Bà: NGUYỄN THỊ HOÀN**

**Giáo viên Trường Mầm non Phú Long**

***Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua  
của huyện Nho Quan, năm học 2020 - 2021***

Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021

Nho Quan, ngày 23 tháng 8 năm 2021

CHỦ TỊCH



**Hoàng Khắc Tiếp**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN**  
**TẶNG DANH HIỆU**  
**LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN**

**Bà: NGUYỄN THỊ HOÀN**

**Giáo viên Trường Mầm non Phú Long**

***Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của huyện***  
***Năm học 2021 - 2022***

Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022

Nhà Quan ngày 15 tháng 8 năm 2022



Hoàng Khắc Tiếp





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN  
TẶNG**

**GIẤY KHEN**

**Bà: NGUYỄN THỊ HOÀN**

**Giáo viên Trường Mầm non Phú Long**

**Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua**

**của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nho Quan năm học 2024 - 2025**

Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2025

Nho Quan, ngày 23 tháng 6 năm 2025

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Khắc Tiếp**



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN  
TRƯỜNG MẦM NON PHÚ LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON PHÚ LONG

# CHỨNG NHẬN

Bà: NGUYỄN THỊ HOÀN

Sinh năm: 1982

Giáo viên trường mầm non Phú Long

Đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi”

Tại hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024 - 2025

Phú Long, ngày 15 tháng 11 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh

Số: 390/QĐ-MNPL



# CHỨNG NHẬN

## Nguyễn Thị Hoàn

Trưởng Mầm Non Phú Long

Đã hoàn thành chương trình đào tạo:

# KHUNG NĂNG LỰC SỞ CHO GIÁO VIÊN

## NĂM 2026

Chứng nhận số: KNLSGV - 1011790

Ngày cấp: 16/04/2026

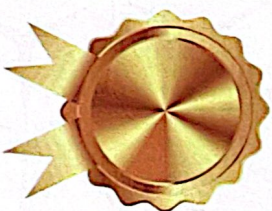
Phụ trách khóa học:

PGS.TS NGUYỄN HÀ NAM

ThS. NGUYỄN HOÀI NAM

NGƯT.TS.GVCC TÔN QUANG CƯỜNG

TS. NGÔ THỊ THU TRANG



Đơn vị tổ chức khóa học

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ

QUẢN LÝ HỆ THỐNG HỌC TẬP LMS

M.S.D.N: 0108556833  
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Quy





**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**

**CẤP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

**Mô đun GVMN 01: “Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non”**





**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**  
**CẤP**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ.....

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình.....

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

**Mô đun: “Chuyên đề I - Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ mẫu**

***giáo vùng dân tộc thiểu số với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM, có đáp ứng giới”***







**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**

**CẤP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ.....

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình.....

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình.....

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

Mô đun: *“Chuyên đề II - Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ*

*khuyết tật lứa tuổi mẫu giáo với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM có đáp ứng giới”*





# VIỆN NGHIÊN CỨU SÁCH VÀ HỌC LIỆU GIÁO DỤC



## GIẤY CHỨNG NHẬN

Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn  
Sinh ngày: 05/08/1982 Giới tính: Nữ  
Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình  
Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình  
Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng về:

**An toàn thông tin**

Số hiệu/Mã số

Ngày 02 tháng 06 năm 2026

K/T VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Trần Ngọc Điệp







**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**

**CẤP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

**Mô đun: "Giáo dục giới tính"**







**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**  
**CẤP**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn.....

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ.....

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình.....

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình.....

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

**Mô đun: “Bồi dưỡng bình đẳng giới”**







**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**

**CẤP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ONLINE**

Cho Ông/Bà: Nguyễn Thị Hoàn

Sinh ngày: 05/08/1982..... Giới tính: Nữ

Nơi sinh: Phú Long - Ninh Bình

Đơn vị công tác: Trường Mầm Non Phú Long, Xã Phú Long, Tỉnh Ninh Bình

***Đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên***

***Mô đun GVMN 17: “Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em lứa tuổi mầm non”***





Phú Long, ngày 20 tháng 6 năm 2026

**PHIẾU RÀ SOÁT**

**Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II**  
**(Mã số V.07.02.25)**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

**II. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOÀN
- Ngày, tháng, năm sinh: 05/08/1982
- Chức vụ hiện nay: Giáo viên
- Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
- Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
- Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
- Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/03/2023
- Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 14 năm

**III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN**

| STT | Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện                                                                                                | Căn cứ quy định                  | Kết quả rà soát | Minh chứng                             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------|----------------------------------------|
| 1   | Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương. | Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt             | - Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên |



|   |                                                                                                                                                                                                                                     |                                            |     |                                                                 |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------|
|   | Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. | Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT           | Đạt | - Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên                          |
|   | Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.                                    | Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT           | Đạt | - Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên                          |
|   | Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.                                                                    | Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT           | Đạt | - Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên                          |
| 2 | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;                                                                                                                                                          | Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN                          |
| 4 | Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.                                                                                                                                                                         | Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | Chứng chỉ CDNN hạng II                                          |
| 5 | a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu phát triển của trẻ; phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ em trong việc chăm                                       | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 3 tuổi A1 do bản thân xây dựng. |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                            |     |                                                                                                                        |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | sóc dinh dưỡng, sức khỏe và rèn luyện thói quen tự phục vụ cho trẻ em; xử lý linh hoạt các tình huống khẩn cấp thông thường; thể hiện được thái độ kiên nhẫn, tận tâm và biết khích lệ trẻ em hình thành thói quen tốt;                                                 |                                            |     |                                                                                                                        |
| 6 | Bảo đảm an toàn cho trẻ em: Dự đoán và phòng tránh được các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em trong mọi tình huống; hướng dẫn được đồng nghiệp trong việc nhận biết và xử lý các biểu hiện sức khỏe bất thường của trẻ em;                                                 | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Sổ ghi chép tổng hợp của cá nhân có ND hướng dẫn tập huấn của CBGV nhà trường về phòng tránh tai nạn TT              |
| 6 | Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch giáo dục trên cơ sở vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non theo đặc điểm của từng nhóm/lứa tuổi;                                                  | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 3 tuổi A1 và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng                                        |
| 7 | Tổ chức hoạt động giáo dục: Phối hợp được nhiều phương pháp, hình thức phù hợp từng cá nhân trẻ em; vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ em; điều chỉnh được nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm từng nhóm/lớp; | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 3 tuổi A1 và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng                                        |
| 8 | “Đánh giá sự phát triển của trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em, phân tích được kết quả để                                                                                                                                      | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Tham gia các buổi tập huấn của trường về hướng dẫn đánh giá trẻ<br>- Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối |



|   | điều chỉnh kế hoạch giáo dục                                                                                                                                                                |                                            |     | chủ đề, đánh giá cuối năm học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9 | Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;                                                                     | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 3 tuổi A1 có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục.</li> <li>- Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học.</li> <li>- Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học</li> </ul>                                                                                   |
|   | Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân; | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 3 tuổi A1 có nội dung hướng dẫn đồng nghiệp trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục.</li> <li>- Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ.</li> <li>- Thực hiện lại chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ tại nhóm lớp của mình.</li> </ul> |
|   | Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;                                               | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân.</li> <li>- Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc cũng như các tiết chuyên đề của nhà trường.</li> <li>- Thực hiện các chuyên đề trọng tâm của nhà trường. Thực hiện dạy thao giảng.</li> </ul>                                                                                                                    |
|   | Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn                      | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch tổ có nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục.</li> <li>- Kế hoạch nội dưỡng- CS-</li> </ul>                                                                                                                                                                                                               |



|  |                                                                                                                                                                                                                                                |                                            |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường; |                                            |     | GD trẻ của lớp, lồng ghép, tổ chức các HĐ trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS<br>- Kế hoạch Họp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường<br>- Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học<br>- Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà trường.<br>- Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp. |
|  | Năng lực số, năng lực ngoại ngữ: Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;                                                 | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Giấy Chứng nhận khung năng lực số<br>- Chứng chỉ tin học A<br>- Chứng chỉ tiếng anh B<br>- Là người dân tộc Mường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|  | Năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp: Có năng lực tự tìm hiểu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm, cải tiến các hoạt động giáo dục và năng lực thích ứng với sự thay đổi trong môi trường giáo dục.                                             | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Kế hoạch BDTX, sổ ghi chép BDTX.<br>- Sổ ghi chép các tiết dạy chuyên đề.<br>- Giấy chứng nhận hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên 7 modul                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|  | Có sáng kiến, giải pháp chuyên môn áp dụng hiệu quả trong nhà trường.                                                                                                                                                                          | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - QĐ công nhận SKKN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|  | Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên hoặc được nhận bằng khen hoặc giấy khen từ cấp xã trở                                                                                                      | Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT | Đạt | - Giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025; 2025- 2026<br>- Giấy khen: 2025<br>- Hoàn thành tốt nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |



|                                  |  |  |                                                                      |
|----------------------------------|--|--|----------------------------------------------------------------------|
| lên trong hoạt động nghề nghiệp. |  |  | năm 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023; 2023-2024; 2024-2025; 2025-2026 |
|----------------------------------|--|--|----------------------------------------------------------------------|

#### IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Qua đối chiếu với các quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập. Bản thân tôi tự nhận thấy: Đủ điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)./.

Người tự rà soát

Hoan

Nguyễn Thị Hoàn

#### V. Ý KIẾN CỦA BGH

##### 1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.
- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.
- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

##### 2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

##### 3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.



Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**TM. BAN GIÁM HIỆU  
HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Thị Oanh**